BIÊN BẢN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG

Số: ……. /REP-02-TSC Ngày …… tháng …… năm 20……

MÃ DỰ ÁN	KHÁCH HÀNG / ĐƠN VỊ	SỐ HỒ SƠ	TRẠNG THÁI
[Mã dự án]	[Tên khách hàng]	[Mã/số hiệu]	[Nháp / Kiểm tra / Đã duyệt]

1. Thông tin chung

Công trình / cửa hàng		Địa chỉ	
Theo yêu cầu số		Ngày kiểm tra	
Thành phần		Người lập	

2. Kết quả kiểm tra

TT	Vị trí / hạng mục	Hiện trạng hư hỏng	Nguyên nhân sơ bộ	Đề xuất xử lý
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				

Mức độ chung: ☐ Có thể sử dụng bình thường ☐ Sử dụng hạn chế ☐ Phải dừng sử dụng

Kết luận và kiến nghị

Ảnh kèm theo: ☐ Có – số lượng: …… ☐ Không

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

KỸ THUẬT TSC
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC KIỂM SOÁT NGHIỆP VỤ – REP-02

Phụ lục dành cho nhân sự lập và kiểm tra hồ sơ. Điền các nội dung có áp dụng trước khi phát hành. Không thay thế yêu cầu hợp đồng hoặc quy trình kỹ thuật được duyệt.

Căn cứ đánh giá hiện trạng

STT	HẠNG MỤC KIỂM TRA	KẾT QUẢ / MÃ MINH CHỨNG	NGƯỜI XÁC NHẬN
1	Mức độ hư hỏng, vị trí, hình ảnh và kích thước	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
2	Nguyên nhân sơ bộ, điều kiện chưa đủ kiểm tra	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
3	Đánh giá nguy cơ ảnh hưởng vận hành	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
4	Khối lượng đề xuất sửa chữa hoặc cần làm rõ	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
5	Xác nhận phạm vi với khách hàng	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]

Tài liệu đính kèm: [Liệt kê mã bản vẽ, ảnh, biên bản, kết quả đo, phụ lục liên quan]

Ghi chú: Đây là bảng kiểm nội bộ. Các tiêu chí, trị số kỹ thuật và thẩm quyền phê duyệt phải căn cứ hồ sơ dự án, tiêu chuẩn áp dụng và hướng dẫn nhà sản xuất.

PHIẾU ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ – REP-02

R03 – MẪU TSC ĐÃ DUYỆT | Phụ lục kiểm soát nội bộ; hồ sơ của từng dự án cần kiểm tra và ký duyệt riêng.

Nguồn tiêu chuẩn tham chiếu: TCVN ISO 9001:2015 (kiểm soát thông tin dạng văn bản, mục 7.5); TCVN 4055:2012 (tổ chức thi công); TCVN 5637:1991 (quản lý chất lượng xây lắp) (khi là hoạt động xây lắp); QCVN 18:2021/BXD (an toàn thi công xây dựng) (khi thi công)

Chỉ viện dẫn tiêu chuẩn đúng với phạm vi và phiên bản mà hợp đồng, hồ sơ thiết kế hoặc quy định hiện hành yêu cầu. Tiêu chuẩn tự nguyện không thay thế quy chuẩn bắt buộc, hợp đồng hoặc hồ sơ thiết kế được duyệt.

Căn cứ dự án: [Mã bản vẽ/phiên bản] · [Chỉ dẫn kỹ thuật] · [Hợp đồng/PLHĐ] · [Quy trình/biện pháp duyệt]

TIÊU CHÍ KIỂM TRA / HỒ SƠ CẦN CÓ	MÃ TÀI LIỆU / MINH CHỨNG	KẾT QUẢ
Có phương pháp đo/đánh giá hiện trạng và ảnh gắn mốc vị trí	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Phân loại sự cố, nguyên nhân giả định và hạng mục cần kiểm tra bổ sung	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Ghi hiện trạng trước/sau, mức độ lỗi, trách nhiệm bảo hành	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Đối chiếu yêu cầu nghiệm thu sửa chữa của hợp đồng	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD

Nguyên tắc ghi nhận: Nếu tiêu chí không áp dụng, chọn KAD và ghi lý do. Mọi giá trị chấp nhận, phép thử và dung sai phải lấy từ hồ sơ được duyệt/tiêu chuẩn áp dụng; không tự suy diễn.

Người lập/đối chiếu: …… Người kiểm tra chuyên môn: …… Ngày: ……